

Bản án số: 282/2020/HS-ST
Ngày: 30/06/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị N – Bà Đặng Thị Hải Y
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thủy
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lê Viết B - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 252/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo :

Họ và tên: Trần Văn Đ - sinh năm 1985; Tên gọi khác: Trần Tuấn Đ ;

Nơi ĐKNKTT: số 10, phường A , quận B, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H và bà Bùi Thị L ; Anh, chị, em ruột: có 2 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phạm Ngọc M, con: có 2 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự : không; Nhân thân: Ngày 21/11/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 4 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Ngày 20/03/2003 bị Tòa án nhân dân quận C , thành phố Hà Nội xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án năm 2002 của Tòa án nhân dân thành phố H buộc Trần Văn Đ phải chấp hành chung là 4 năm 9 tháng tù. Chấp hành xong ngày 06/11/2006; Ngày 23/10/2003 bị Tòa án nhân dân quận C , thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 01/06/2012 bị Tòa án nhân dân quận K , thành phố H xử phạt 4 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 16/01/2016; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 27/02/2020, tại khu vực trước số nhà 77, đường Quang Trung, thuộc phường Quang Trung, TP Vinh. Tổ công tác phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Nghệ An kiểm tra hành chính đối với Trần

Văn Đ phát hiện Đ đang cất giữ 01 gói potylen màu trắng chứa 08 viên nén hình tròn màu hồng, một mảnh vỡ từ viên nén màu hồng và 01 gói trong tờ tiền 5.000 đồng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đưa về trụ sở lập biên bản. Quá trình điều tra Trần Văn Đ khai nhận khoảng 12 giờ ngày 26/02/2020 Trần Văn Đ đi đến quán bả thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 11 viên thuốc lắc, 01 gói ma túy dạng bột giá 4.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ bỏ vào trong chiếc điện thoại Itell của mình với mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Văn Đ có việc đi vào Nghệ An nên Đ rủ Lê Đ Q – sinh năm 1991, trú tại xã T, huyện V, thành phố H đi cùng. Đ sử dụng xe ô tô nhà BKS 15A -29701 vào Nghệ An. Khi Đ đến Thanh Hóa thì cả hai dừng xe ăn cơm, lúc này Đ đã lấy 03 viên ma túy ra sử dụng (Quảng không biết Đ cất giấu ma túy). Đến 01 giờ ngày 27/02/2020 khi Đ và Quảng vào đến Nghệ An và xuống xe ăn đêm thì bị tổ Công tác phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Nghệ An kiểm tra thu giữ trong túi quần của Đ đang mặc 01 điện thoại Itell đã qua sử dụng, mở trong thu 01 gói potylen màu trắng chứa 08 viên nén hình tròn màu hồng, một mảnh vỡ từ viên nén màu hồng và 01 gói trong tờ tiền 5.000 đồng chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 27/02/2020 và thông báo kết quả giám định số 323/KL-PC09 ngày 03/03/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Trần Văn Đ gửi đến giám định là ma túy (Ketamine) có tổng khối lượng là 0,140 gam.

Mẫu viên nén màu ghi (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Văn Đ gửi đến giám định đều là ma túy (MDMA) có khối lượng là 3,350 gam.

Căn cứ khoản 2 điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy, thì tổng khối lượng các chất ma túy được tính như sau:

Tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 là 67 %.

Tỷ lệ phần trăm khối lượng Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 điều 249 là 0,7%.

Như vậy tổng khối lượng của hai chất ma túy thu giữ của Trần Văn Đ là $67\% + 0,7\% = 67,7\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%).

Cáo trạng số 285/VKS –HS ngày 01/06/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn

lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong phong bì thư. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone thu giữ của Trần Văn Đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu có tại hồ sơ trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các bị cáo, người liên quan ...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận vào 01 giờ 00 phút, ngày 27/02/2020, tại khu vực trước số nhà 77, đường Quang Trung, thuộc phường Quang Trung, TP Vinh, Trần Văn Đ đang có hành vi cất giữ 01 gói potylen màu trắng chứa 08 viên nén hình tròn màu hồng, một mảnh vỡ từ viên nén màu hồng có (MDMA) khối lượng 3,350 gam và 01 gói trong tờ tiền 5.000 đồng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tàng trữ 01 gói ma túy (Ketamine) có khối lượng 0,140 gam để sử dụng. Hành vi của Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 249 BLHS.

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo đã bị xét xử, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà do sử dụng ma túy nên phạm tội. Lần phạm tội này tuy không thuộc trường hợp tái phạm nhưng thể hiện nhân thân xấu cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo bị tai nạn giao thông cắt mất một phần chân trái, đi lại khó khăn. Vì vậy, cần xử bị cáo như đề nghị của đại diện VKS là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng pháp luật.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo hiện đang sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: - Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định được

niêm phong trong phong bì thư hiện có tại chi cục thi hành án thành phố Vinh được xác định là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Itell thu giữ của Trần Văn Đ được xác định là phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Đối với Lê Đắc Quảng, người đi cùng Trần Văn Đ nhưng không biết Đ tàng trữ ma túy nên không phạm tội.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 15A – 297.01 được xác định là tài sản chung của vợ chồng Trần Văn Đ. Chị Phạm Ngọc M không biết Đ tàng trữ ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phạm Ngọc M nên miễn xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ (Trần Tuấn Đ) phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249; điểm c khoản 1 điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106, điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ (Trần Tuấn Đ) 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 27/02/2020.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định được thu giữ của Trần Văn Đ hiện được niêm phong trong 01 phong bì thư hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 0326 ngày 09/06/2020.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Văn Đ hiện có tại chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số 0326 ngày 09/06/2020.

Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Đ (Trần Tuấn Đ) phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân

- VKSND TP Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an TP Vinh
- Chi cục thi hành án dân sự TP Vinh
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- UBND nơi bị cáo cư trú (để biết)
- Lưu HS

Lê Thị Hải Yến